

Cat. No.: 19201 20 L

TÊN SẢN PHẨM

Dia-NK Diff- Diluent

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

(Chỉ sử dụng trong chuẩn đoán IVD)

Hóa chất Dia-NK Diff- Diluent được sử dụng cho các dòng máy huyết học Nihon Kohden Celltac MEK 6108, 7118, 8118, 7222, 8222... sử dụng như là hóa chất pha loãng máu toàn phần.

TÓM TẮT VÀ NGUYÊN LÝ

Một thể tích mẫu máu toàn phần sẽ được hút vào máy phân tích nơi mà một phần của nó sẽ tự động pha loãng với hóa chất pha loãng Dia-NK Diff- Diluent. Một phần pha loãng đầu tiên này là tiếp tục pha loãng với hóa chất pha loãng Dia-NK Diff- Diluent. Phần pha loãng thứ hai của mẫu sau đó được đưa vào buồng đếm để phân tích thành phần hồng cầu (RBC) và tiểu cầu (PLT) bằng phương pháp trở kháng. Phần còn lại của pha loãng đầu tiên sẽ được thêm vào một lượng hóa chất ly giải để đo hemoglobin (HGB), số lượng tế bào bạch cầu (WBC), tế bào lympho (LYM), tế bào (MID), số lượng bạch cầu hạt (GRAN). Quy trình và nguyên lý của máy phân tích huyết học, vui lòng xem trong quyển hướng dẫn sử dụng.

THÀNH PHẦN

- Sodium Chloride < 0,9 %
- Sodium Sulphate < 1,2 %
- Buffer < 1,1 %
- Stabiliser < 0,01 %

THẬN TRỌNG

- Sản phẩm này không chứa các thành phần gây hại và không nguy hại. Trong trường hợp tiếp xúc với da hoặc mắt rửa lại bằng nước.
- Bệnh phẩm, mẫu máu và tất cả các vật liệu tiếp xúc với sản phẩm này phải được xử lý như là những vật phẩm có khả năng truyền nhiễm và phải có biện pháp phòng ngừa thích hợp.
- Không sử dụng hóa chất đã hết hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Tránh làm nhiễm khuẩn hóa chất, nếu không kết quả sai có thể xảy ra.
- Sử dụng đúng Quy trình xử lý chất thải của bệnh viện khi xử lý những chất này.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Người lắp đặt hóa chất phải là một KTV xét nghiệm được đào tạo chuyên nghiệp.
2. Để hóa chất ở nhiệt độ phòng trong ít nhất 24 giờ.
3. Nới lỏng và tháo nắp thùng hóa chất ra. Gắn ống dây hút hóa chất vào trong thùng. Vặn chặt nắp lại.
4. Quy trình lắp các hóa chất khác cũng tương tự (vui lòng xem mục "THIẾT BỊ, HÓA CHẤT YÊU CẦU NHƯNG KHÔNG KÈM THEO").
5. Thực hiện quy trình môi hóa chất vào thiết bị một cách kỹ lưỡng. Chi tiết xem hướng dẫn sử dụng máy phân tích huyết học.
6. Khi thay thế một Lô hóa chất mới, vui lòng chạy kiểm chuẩn lại thiết bị.

BẢO QUẢN VÀ ỔN ĐỊNH

- Khi chưa mở nắp hóa chất này sẽ ổn định trong 18 tháng kể từ ngày sản xuất khi được bảo quản ở nhiệt độ 15-35°C trong phòng tối. Xem hạn sử dụng ghi trên nhãn. Khi hóa chất có bất kỳ dấu hiệu ô nhiễm hoặc mất ổn định, nhìn thấy vẩn đục hoặc thay đổi màu sắc, nên được thay thế mới.
- **KHÔNG** sử dụng hóa chất một khi đã đóng băng.
- Một khi được lắp đặt vào thiết bị, hóa chất sẽ ổn định trong 60 ngày.

KẾT QUẢ MONG ĐỢI

Xem bảng đặc tính kỹ thuật của thiết bị.

GIỚI HẠN

Hóa chất phải được sử dụng trong phạm vi nhiệt độ môi trường xung quanh của 15-35°C. Các thông số đo có thể không chính xác do ảnh hưởng của các mẫu bất thường. Tham khảo hướng dẫn sử dụng cho những chỉ định của các điều kiện này.

Xác nhận bất kỳ thông số đo hoặc tính toán theo phương pháp tham khảo nếu các điều kiện được chỉ định.

Hóa chất Diagon chỉ có thể được sử dụng với hóa chất Diagon khác. Kết quả có thể bị sai nếu các hóa chất này được sử dụng kết hợp với hóa chất của bên thứ ba.

THIẾT BỊ, HÓA CHẤT YÊU CẦU NHƯNG KHÔNG KÈM THEO

- **Máy phân tích huyết học Nihon Kohden Celltac MEK 6108, 7118, 8118, 7222, 8222**
- **Dialyse-NK Diff**
- Cat. No.: 19202 5 L
- Cat. No.: 19212 6x500 mL
- **Diaclean-NK Diff**
- Cat. No.: 19203 5 L
- **Diaterge-NK**
- Cat. No.: 19102 5 L

YÊU CẦU MẪU

Hóa chất pha loãng Dia-NK Diff- Diluent này được sử dụng cùng với mẫu máu được lấy ở tĩnh mạch và cho vào trong ống chống đông EDTA. Các mẫu phân tích huyết học có thể được lưu trữ lên đến 8 giờ ở nhiệt độ 16-30°C hoặc lên đến 24 giờ sau khi lưu trữ ở nhiệt độ (2-8°C).

Thông tin chi tiết, vui lòng xem hướng dẫn sử dụng.

NHÀ MÁY SẢN XUẤT

DIAGON LTD.

Baross u. 52, 1047 Budapest, Hungary
Tel.: +36 1 3696500, Fax.: +36 1 3696301

